

Bản án số: 58/2022/HS-ST  
Ngày 09-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, TH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Đức Vịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Vũ Thị H1

**- Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Ly Ly – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Khắc Th S - Kiểm sát viên.

Ngày 09-12-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 30-9-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 27-10-2022 và Quyết định hoãn phiên toà số: 28/QĐST-HS ngày 11-11-2022, đối với bị cáo:

**Trần Văn Th**, sinh năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn NhM, xã NhH, huyện VB, Th phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; họ và tên cha: Không; con bà Trần Thị H1; có vợ là Lê Thị Thu H2 (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-5-2022 đến ngày 30-5-2022, được thay Th1 bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Đỗ Văn Th1, chị Quàng Thị H, bà Đoàn Thị D, chị Trần Thị Thu H1; đều vắng mặt.

**- Người chứng kiến:** Chị Mừng Thị Q, chị Quàng Thị S, anh Đào Duy Th, anh Đoàn Văn L, đều vắng mặt.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 29-5-2022, tại phòng 302 nhà nghỉ Ngọt D ở khu phố Tân Hoà, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng do Trần Văn Th là người quản lý. Công an huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng đã bắt quả tang Đỗ Văn Th1, sinh năm 1994 và Quàng Thị H, sinh ngày 17-02-2004 đang có quan hệ tình dục mua bán dân với nhau. Vật chứng thu được trên người của Quàng Thị H 500.000 đồng và thu của Th 100.000 đồng. Sau đó Công an huyện Vĩnh Bảo đã dẫn giải các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Đỗ Văn Th1, Quàng Thị H và Trần Văn Th đều khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28-5-2022, Đỗ Văn Th1, Đoàn Duy Th và Đoàn Văn L cùng ở: Thôn Nhân Giả, xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng rủ nhau đến quán Karaoke Thu H1 tại khu phố Tân Hòa, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng do Trần Văn Th làm chủ quán để hát. Khi Th1, Th và L đến quán, Th xếp vào phòng số 2, hát được một thời gian thì chuyển sang hát tại phòng số 4 trên tầng 2. Trong quá trình hát, Th1 có yêu cầu 03 nhân viên vào hát cùng và Th điều 03 nhân viên nữ gồm Quàng Thị H, sinh ngày 17-02-2004 ở bản Cà Phê, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Mừng Thị Q, sinh năm 2002 ở bản Năm Lọng, xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh S La và Quàng Thị S, sinh năm 2003 ở bản Phiêng Thắm, xã Chiềng Nọi, huyện Mai S, tỉnh S La vào phòng của Th1 để rót bia và bấm bài hát. Khi ở trong phòng hát, Th1 có hỏi H về việc mua bán dân nhưng H không nói gì. Sau đó, Th1 dẫn H xuống tầng 1, H đi vào phòng số 3 uống bia với khách còn Th1 đi ra quầy gặp Th. Th1 nói với Th bố trí cho Th1 và H mua bán dân, Th đồng ý và dẫn Th1 lên phòng 302 nhà nghỉ Ngọt D ở bên cạnh quán karaoke Thu H1 cũng do Th làm chủ quán. Khi Th1 hỏi Th về tiền mua bán dân, Th thu của Th1 100.000 đồng tiền phòng còn tiền mua bán dân Th1 và H tự thỏa thuận với nhau. Sau đó Th bảo H lên phòng 302 nhà nghỉ Ngọt D để bán dân cho Th1, H đồng ý. Khi vào phòng 302, Th1 trả cho H 500.000 đồng tiền mua dân, đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 29-5-2022, Th1 và H đang thực hiện hành vi mua bán dân thì bị Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang, thu giữ của Quàng Thị H 500.000 đồng là tiền mua dân của Th1, thu giữ của Trần Văn Th 100.000 đồng là tiền thuê phòng và L biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 28-9-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Chứa mại dân” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D bản Cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Chứa mại dân” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước; về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 29-5-2022, Trần Văn Th đã dùng phòng 302 của Nhà nghỉ Ngọt D ở khu phố Tân Hoà, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng do Th làm chủ để cho Quàng Thị H (đã trên 18 tuổi) và Đỗ Văn Th1 mua bán dâm với nhau 01 lần nhằm thu lợi bất chính 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn Th đã đủ yếu tố cấu Th tội “Chứa mại dâm” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng. Hành vi của bị cáo không chỉ thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường đạo đức xã hội mà còn xâm phạm đến đời sống văn hóa và thuần phong mỹ tục của nhân dân, gây bức xúc, bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có

tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời là bài học, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, có ông ngoại là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Th không có tiền án tiền sự, vợ chồng Th đã ly hôn, hiện Th đang phải nuôi 03 con nhỏ, điều kiện khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm mà bị cáo Th thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000 đồng thu của H là tiền mua bán dâm và 100.000 đồng tiền cho thuê phòng thu của Th đều là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với hành vi mua bán dâm của Đỗ Văn Th1 và Quàng Thị H: Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua, bán dâm đối với Th1 và H theo quy định tại Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với bà Đoàn Thị D ở khu phố Tân Hòa, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng là người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhà nghỉ Ngọt D và chị Trần Thị Thu H1 cũng ở khu phố Tân Hòa, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, Th phố Hải Phòng là người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh quán Karaoke Thu H1. Do bà D và chị H1 đã cho Th thuê lại cơ sở kinh doanh và đều không biết gì về việc Trần Văn Th chứa mại dâm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý bà D và chị H1 là đúng quy định của pháp luật.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chứa mại dâm”. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã NhH, huyện VB, Th phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Trần Văn Th có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này phải khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá 1/3 thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại Cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của Cơ sở y tế đó.

Bị cáo Trần Văn Th khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bị cáo Trần Văn Th khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp bị cáo Trần Văn Th vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Trần Văn Th tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp bị cáo Trần Văn Th thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án Hình sự.

Bị cáo Trần Văn Th không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Văn Th cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Văn Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Văn Th.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng thu của Quảng Thị H và 100.000 (Một trăm nghìn) đồng thu của Th để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo Ủy nhiệm chi ngày 04-10-2022 của Công an huyện Vĩnh Bảo cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND Th phố Hải Phòng;
- VKSND Th phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp Th phố Hải Phòng;
- Công an Th phố Hải Phòng (PV 06, PC 10);
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã NhH, huyện VB;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Vịnh**